

Việt Trì, ngày 20 tháng 6 năm 2019

Số: 206/2019/QĐST - HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2019/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 5 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị D** - sinh năm 1977

Bị đơn: Anh **Phạm Quốc B** - sinh năm 1975

Đều trú tại: Tổ B, khu B, phường L, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Phạm Thị D** và anh **Phạm Quốc B**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về con chung: Giao cho chị **Phạm Thị D** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu **Phạm Minh N**, sinh ngày 11/10/2008. Anh **Phạm Quốc B** cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị **D** là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng)/1tháng, kể từ tháng 7 năm 2019 cho đến khi con chung thành niên lao động tự túc được.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

* Về tài sản chung, công nợ: Hai bên thống nhất không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về công sức đóng góp: Hai bên xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị **Phạm Thị D** xin chịu cả 150.000 đồng; về án phí dân sự của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chị **Phạm Thị D** chịu

150.000 đồng. (Xác nhận chi D đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/ 0000082 ngày 13/5//2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND Tp, tỉnh;
- UBND phường Dữu Lâu.
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- Lưu HS - VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Kim Liên